

Tên:

Lớp: S2...

Ngày giao bài: Thứ....., ngày...../.....

Ngày nộp bài: Thứ....., ngày...../.....

Week: 7

Từ vựng & Ngữ pháp HW:

Độc HW:



FRUITS - VOCABULARY & PRESENTATION

A. THEORY

I. VOCABULARY

Con truy cập link/quét mã QR để nghe và đọc lại Từ vựng nhé:

https://soundcloud.com/ms-chi-english/for-teacher_s2_w7_vocab-extra



No.	Words	Meanings	Pictures	No.	Words	Meanings	Pictures
1.	lychee (n)	quả vải		5.	apple (n)	quả táo	
2.	pear (n)	quả lê		6.	sweet (adj)	ngọt	
3.	orange (n)	quả cam		7.	juicy (adj)	nhiều nước, mọng nước	
4.	mango (n)	quả xoài		8.	yummy (adj)	ngon tuyệt, thơm ngon	

II. EXTRA VOCABULARY

No.	Words	Meanings	Pictures	No.	Words	Meanings	Pictures
1	lemon (n)	quả chanh vàng		3	banana (n)	quả chuối	
2	lime (n)	quả chanh xanh		4	coconut (n)	quả dừa	

Note: n = noun: danh từ; adj = adjective: tính từ



Talk about your favorite fruit

Greetings & self-intro ☆



Hello.
My name is ...
I'm ... years old.

What's your favorite fruit? ☆



My favourite
fruit is ...

What color is it? ☆

It is ... + color

Why do you like it?



I like it because
it is ... (adj)

Useful Words

Nouns

- lychee
- pear
- orange
- mango
- apple

Verbs

- love
- like
- don't like

Adjectives

- sweet
- juicy
- yummy

C. HOMEWORK

VOCABULARY & GRAMMAR (12 questions)

I. Tracing. (Tô từ.)

lychee lychee lychee lychee lychee

pear pear pear pear pear

orange orange orange orange orange

mango mango mango mango mango

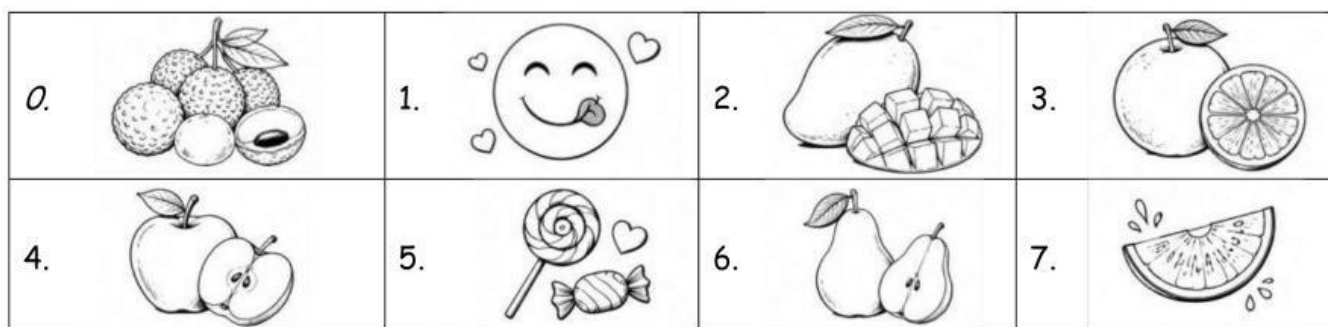
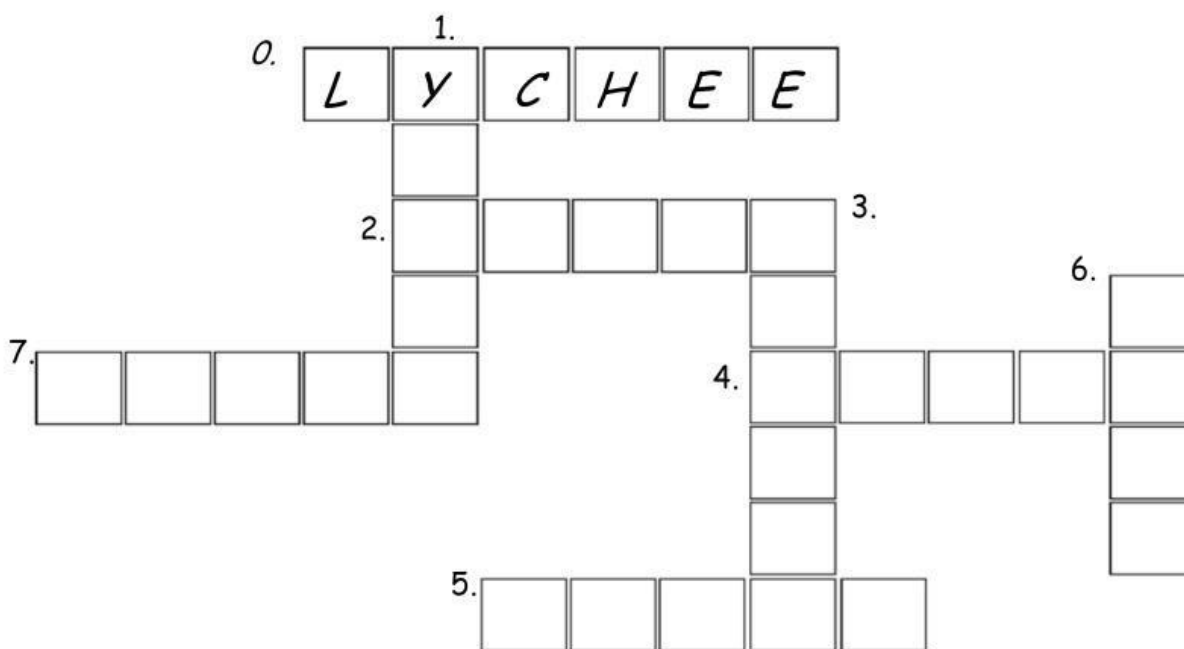
apple apple apple apple apple

sweet sweet sweet sweet sweet

juicy juicy juicy juicy juicy

yummy yummy yummy yummy yummy

II. Do the crossword puzzle. (Giải ô chữ.)



III. Tick (✓) the correct answer (Đánh ✓ vào đáp án chính xác.)

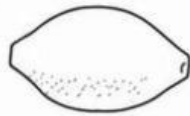
0.		☒	☐ I don't like mango. ☒ I like mango.
1.		☒	☐ She doesn't like lychee. ☐ She likes lychee.
2.		☒	☐ We don't like bananas. ☐ We like bananas.
3.		☒	☐ We don't like apples. ☐ We like apples.

4.	 	☐ He doesn't like sweets. ☒ He likes sweets.
5.	 	☒ Mia doesn't like pear. ☐ Mia likes pear.

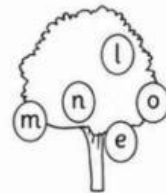
STARTERS READING PART 3 (5 questions)

Look at the pictures. Look at the letters. Write the words.

Example



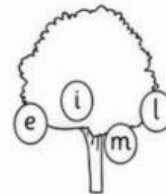
l e m o n



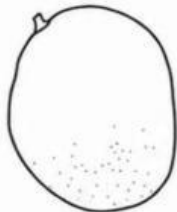
Questions

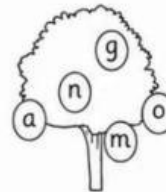
1



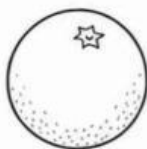


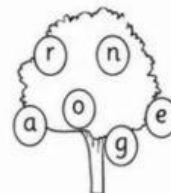
2





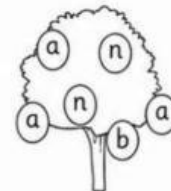
3





4





5



